TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày: 17-3-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lý.

2. Bà Châu Thị Lệ .

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Huy-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp -Số D đường D, Phường E, quận G, Tp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 15/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2025/QĐXXST-HS ngày 03/3/2025, đối với bị cáo:

Đỗ Quang T; Sinh năm 1991, tại thành phố Hải Phòng; Hộ khẩu thường trú: Số C đường T, phường T, quận T, Tp ; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Quang T và bà Nguyễn Thị O;Vợ Hoàng Thị T, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 16/4/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa của bị cáo: Ông Trịnh Văn H-Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q (Có mặt).

Địa chỉ: Số E đường T, phường D, Quận A, Tp ..

-*Bị hại:* Công ty TNHH G.
Địa chỉ: Số A đường T, Phường H, quận T, Tp . (Vắng mặt).
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy H.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Ông Trần Nguyễn Thanh P (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số G đường L, Phường A, quận G, Tp ..

2/Bà Nguyễn Thị O (Có mặt).
Địa chỉ: Số C đường T, phường T, quận T, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quang T là nhân viên thử việc (chưa ký hợp đồng) của Công ty TNHH G có trụ sở tại địa chỉ: Số A đường T, Phường H, quận T, Tp . do chị Nguyễn Thị Thúy H làm chủ. Do cần tiền trả nợ Đỗ Quang T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Công ty nên khoảng 13 giờ ngày 09/04/2024 T nhắn tin cho chị Nguyễn Thị Hoàng N là lễ tân, kiêm xuất hóa đơn hàng của Công ty TNHH G lên đơn cho khách hàng tên T một Laptop Dell XPS 9320 trị giá là 34.500.000 đồng. Sau đó, T hỏi chị N ai đi giao đơn hàng này thì được biết nhân viên tên Phạm Nguyễn Lê H đi giao nên T chủ động xin số điện thoại của anh H từ chị N để liên lạc với anh H. Khi anh H giao hàng cho khách tại Số G đường L, Phường A, quận G, Tp . không được thì anh H gọi điện cho T thì T nói đến quán cà phê địa chỉ số G đường L, Phường A, quận G, Tp . gặp T và T yêu cầu cài thêm một số ứng dụng. Sau đó, T nói anh H để máy Laptop lại để T ngồi đợi giao cho khách sau, tin lời T nên anh H để máy Laptop Dell XPS 9320 lại cho T và đi về. Sau khi anh H về, Trung liên hệ với Trần Nguyễn Thanh P bán chiếc Laptop Dell XPS 9320 với giá 21.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận G, bị cáo Đỗ Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài chiếm đoạt chiếc Laptop Dell XPS 9320 thì T còn khai nhận: Vào ngày 26/03/2024,T yêu cầu chị N lấy 04 máy tính xách tay gồm 01 Laptop Dell 7400 2in1, 01 Laptop Dell XPS 7390, 01 Laptop Dell 7530, 01 Laptop D, T bán Laptop Dell XPS 7390 cho Trần Nguyễn Thanh P với giá 9.500.000 đồng, còn 03 máy tính xách tay Trung trả lại cho Công ty. Đến

ngày 29/03/2024, T tiếp tục yêu cầu với chị N lấy 01 Laptop Macbook 2020 đi giao cho khách, sau đó T mang bán cho người khách trên mạng không rõ lai lịch với số tiền 9.300.000 đồng. Ngày 30/03/2024, T tiếp tục yêu cầu với chị N xuất hoá đơn mang 02 Laptop Macbook mode 2018 và 2020 bị dính iCloud bán cho Trần Nguyễn Thanh P với giá 10.000.000 đồng. 05 Laptop Trung bán được 49.800.000 đồng, toàn bộ số tiền T sử dụng vào mục đích trả nợ. Tuy nhiên, 04 máy tính này T đều báo cho chị N biết và được sự đồng ý của anh T (Là quản lý của Công ty) thì chị N mới xuất kho giao máy cho T đi bán. Sau khi T bán được 04 máy tính nhưng không mang tiền về nộp cho Công ty nên anh T có nhắc T nộp tiền bán máy cho Công ty để nhập hàng mới thì T trả lời "Vài bữa nữa em gửi" thì anh T đồng ý. Do đó, đối với 04 máy tính này T không có ý định chiếm đoạt, vì vậy không có căn cứ xử lý hình sự.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS ngày 26/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cấp quận-Ủy ban nhân dân quận G kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell XPS 13 Plus 9320 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 9/04/2024 trị giá 28.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Dell XPS 7390 2in1 đã qua sử dụng tại thời điểm 09/4/2024 trị giá 7.600.000 đồng, 01 Macbook Pro 13.3 inch 2020 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 9/04/2024 trị giá 10.333.333 đồng; 01 Macbook Pro 13 inch 2020, 4 cổng Thunderbold đã qua sử dụng ngày 9/04/2024 trị giá 4.866.667 đồng; 01 Macbook Pro 13 Inch 2018, 4 cổng Thunderbold đã qua sử dụng ngày 9/04/2024 trị giá 4.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

-01 (một) chiếc Laptop Dell XPS 9320; 01 Macbook Pro 13.3 inch 2018, đã qua sử dụng; 01 Macbook Pro 13.3 inch 2020, đã qua sử dụng.

-01 máy tính xách tay hiệu Dell XPS 7390 2in1 (không thu hồi được); 01 Macbook Pro 13 inch 2020, 4 cổng Th (không thu hồi được);

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH G đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Tp ., Đỗ Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 38/CT–VKS-GV ngày 13/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp . đã truy tố bị cáo Đỗ Quang T về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp . vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Quang T từ 12 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không có.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo bản thân suy nghĩ bồng bột, nông cạn, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có ông ngoại là thương binh có đóng góp cho đất nước, đề nghị xử phạt bằng với thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp ., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp ., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Quang T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo đã thực hiện hành vi: Khoảng 13 giờ ngày 09/04/2024, Đỗ Quang T dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt một Laptop Dell XPS 9320 trị giá là 28.000.000 đồng của Công ty TNHH G. Đủ cơ sở xác định bị cáo Đỗ Quang T phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài không qua lao động chân chính nên cố tình phạm tội. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm

tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Quang T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường khắc phục hậu quả, có ông ngoại là thương binh có công đất nước, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Xét hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với 04 máy tính xách tay gồm 01 Laptop Dell 7400 2in1, 01 Laptop Dell XPS 7390, 01 Laptop Dell 7530, 01 Laptop D, T bán Laptop Dell XPS 7390 cho Trần Nguyễn Thanh P. Quá trình điều tra Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi nêu trên, kết quả điều tra bổ sung thể hiện 04 máy tính này T đều báo cho chị N biết và được sự đồng ý của anh T (Là quản lý của Công ty) thì chị N mới xuất kho giao máy cho T đi bán. Sau khi T bán được 04 máy tính nhưng không mang tiền về nộp cho Công ty nên anh T có nhắc T nộp tiền bán máy cho Công ty để nhập hàng mới thì T trả lời "Vài bữa nữa em gửi" thì anh T đồng ý. Do đó, đối với 04 máy tính này T không có ý định chiếm đoạt, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý hình sự. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Đối với ông Trần Nguyễn Thanh P mua Laptop Dell XPS 9320 của Đỗ Quang T nhưng không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với Công ty TNHH G–TTV tại phiên tòa Công ty vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện Công ty đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc Laptop Dell XPS 9320; 01 Macbook Pro 13.3 inch 2018, đã qua sử dụng; 01 Macbook Pro 13.3 inch 2020, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Nguyễn Thanh P là đúng theo quy định của pháp luật.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[12]. Đối với ý kiến của người bào chữa của bị cáo: Các tình tiết giảm nhẹ người bào chữa nêu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và áp dụng mức án phù hợp với quy định khi lượng hình.

[13]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 1, Điều 174; điểm b, điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đỗ Quang T 01 (một) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2024.

-Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
-Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
-Công an TpHCM khu vực quận Gò Vấp;
-Trại giam nơi giam bị cáo;
-Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức